TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: 426/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ba Vì, ngày 22 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào vụ án dân sự thụ lý số 416/2020/TLST-HNGĐ ngày 09/10/2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Cẩm V, sinh năm 1987.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1981.

Đều địa chỉ : Thôn Cốc Đồng Tâm, xã Minh Q, huyện B, t.p Hà Nội .

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội ;

Căn cứ vào điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Cẩm V và anh Nguyễn Văn T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Cẩm V và anh Nguyễn Văn T.

+ Con chung : Có 03 con chung là Nguyễn Mai H, sinh ngày 03/8/2007, cháu Nguyễn Mai L, sinh ngày 30/4/2010 và cháu Nguyễn Hoa V, sinh ngày 18/01/2016; Giao cho chị V được nuôi dưỡng, chăm sóc 02 cháu là Nguyễn Mai L và Nguyễn Hoa V đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác; Anh T nuôi dưỡng chăm sóc cháu Nguyễn Mai H đến khi cháu H đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác; Chị V, anh T được quyền qua lại thăm nom chăm cóc con chung, không ai được ngăn cấm.

Việc trợ cấp nuôi con chung: Tạm miễn việc trợ cấp nuôi con chung cho chị V, anh T đến khi có đơn yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Tài sản chung, công sức chung : Không yêu cầu xem xét giải quyết.

Công nợ chung : Không yêu cầu xem xét giải quyết.

Tài sản riêng không có.

Về phần án phí : Chị Nguyễn Thị Cẩm V tự nguyện chịu phần án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000,đ ; Chị V đã nộp tạm ứng án phí là 300.000,đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 00328, ngày 09/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B. Nay chị Nguyễn Thị Cẩm V được hoàn trả 150.000,đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tp Hà Nội;
- VKSND huyện B;
-UBND Nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

Lã Hùng Cường